

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 26  
CATALOGUE BẦU LỘC HƠI  
XĂNG (CANISTER) HONDA  
CB650R (2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB650R (2021) · Dùng cho HONDA  
CB650R (2021)

Sơ đồ online:

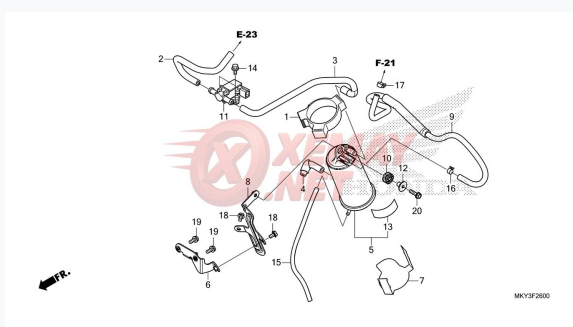
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005010> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                             |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 20 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 20/20 | Tổng giá trị:<br>3,449,482đ |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE  
BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA  
CB650R (2021)



|               |                         |
|---------------|-------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0005010           |
| Thương hiệu   | HONDA                   |
| Dòng xe       | CB650R                  |
| Năm SX        | 2021                    |
| Loại hệ thống | FRAME                   |
| Danh mục      | CATALOGUE CB650R (2021) |
| Số phụ tùng   | 20 chi tiết             |
| Tổng giá trị  | 3,449,482đ              |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (20 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA CB650R (2021)**:

| # | Tên phụ tùng                                             | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|----------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Cao su bộ điều tiết 17411-MJE-TB0 HONDA CB 650           | 17411MJETB0 | 1  | 78,087đ    |
| 2 | Ống dẫn nhiên liệu 17412-MJE-L00 HONDA CB 650            | 17412MJEL00 | 1  | 76,460đ    |
| 3 | Ống bộ lọc nhiên liệu 17413-MJE-L00 HONDA CB 650         | 17413MJEL00 | 1  | 73,205đ    |
| 4 | ống dẫn khí 17414-MJE-TB0 HONDA CB 650                   | 17414MJETB0 | 1  | 75,240đ    |
| 5 | Bộ lọc 17420-MGZ-A02 HONDA CB 650                        | 17420MGZA02 | 1  | 1,275,382đ |
| 6 | Giá A bộ điều tiết nhiên liệu 17430-MJE-L00 HONDA CB 650 | 17430MJEL00 | 1  | 427,840đ   |
| 7 | Ốp cách nhiệt 17430-MJE-TB0 HONDA CB 650                 | 17430MJETB0 | 1  | 113,875đ   |
| 8 | Giá A bộ điều tiết nhiên liệu 17440-MJE-L00 HONDA CB 650 | 17440MJEL00 | 1  | 276,551đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                 | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 9  | Ống bộ lọc nhiên liệu 17580-MJE-T10 HONDA CB 650                             | 17580MJET10  | 1  | 112,248đ |
| 10 | Cao su đèn pha 33115-KVK-900 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500              | 33115KVK900  | 1  | 30,148đ  |
| 11 | Van khí điện từ 36162-MKA-D81 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500 | 36162MKAD81  | 1  | 564,487đ |
| 12 | Đệm bạc bắt đèn hậu 61104-428-730 HONDA SH300I                               | 61104428730  | 1  | 25,326đ  |
| 13 | Băng dán ốp ống dẫn nhiên liệu dư 64382-MM5-300 HONDA CB 650                 | 64382MM5300  | 1  | 68,326đ  |
| 14 | Bu lông 5x10 90002-892-000 HONDA FUTURE 1                                    | 90002892000  | 1  | 30,705đ  |
| 15 | Ống nhiên liệu 4.5X320 95001-453-2040 HONDA CBR650F                          | 950014532040 | 1  | 58,565đ  |
| 16 | Vòng kẹp ống (D8) 95002-408-0008 HONDA PANTHEON AROBASE @ DYLAN-SH 125/150 - | 950024080008 | 1  | 35,979đ  |
| 17 | Kẹp ống 10mm 95002-410-0008 HONDA SH 300                                     | 950024100008 | 1  | 72,254đ  |
| 18 | Bu lông 6x10 95701-060-1000 HONDA Xe Ga, Xe Số                               | 957010601000 | 1  | 14,472đ  |
| 19 | Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số                               | 957010601400 | 1  | 10,854đ  |
| 20 | Bu-lông đầu gờ 6x22 95701-060-2208 HONDA MSX 125                             | 957010602208 | 1  | 29,478đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB650R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005010> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005010). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005010>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005010)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005010>. Truy cập 06/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005010)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bau-loc-hoi-xang-canister-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005010>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BẦU LỘC HƠI XĂNG (CANISTER) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005010)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.